

# Đánh giá tiềm năng bảo tồn hệ thống lò gạch tại kênh Thầy Cai - Mang Thít - Vĩnh Long

## Assessing the Conservation Potential of the Brick Kiln System at Thay Cai Canal - Mang Thit - Vinh Long

ThS. Nguyễn Tiên Đạt<sup>1,\*</sup>, ThS. Mai Thanh Bình<sup>2</sup>, ThS. Trần Lê Vĩnh Trà<sup>1</sup>

<sup>1</sup> Khoa Kiến trúc, Trường ĐHXD Miền Tây,

<sup>2</sup> Công ty Tư vấn thiết kế và thi công xây dựng Mai Bình,

\* Email: nguyentien-dat@mtu.edu.vn

■ Nhận bài: 13/06/2024 ■ Sửa bài: 02/07/2024 ■ Duyệt đăng: 07/09/2024

### TÓM TẮT

Trong bối cảnh xã hội phát triển và thay đổi nhanh chóng, thời đại công nghệ số đã mang lại nhiều lợi ích cho cộng đồng. Những lợi ích này dần dần thay thế những lao động thủ công truyền thống địa phương. Dẫn đến tình trạng suy thoái và “thất truyền” các giá trị truyền thống. Xu hướng này làm mất đi cốt lõi của nền tảng văn hóa, khiến giá trị truyền thống bị đánh giá thấp so với những sáng tạo mới trong thời đại hiện nay. Sáng tạo thực sự chỉ có thể dựa trên nền tảng tinh hoa văn hóa mà cha ông đã để lại. Hằng ngày, nhiều di sản có giá trị truyền thống đang dần biến mất, trong đó có hệ thống lò gạch ở Vĩnh Long cũng không ngoại lệ. Theo thống kê từ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long từ 6/2019 cho đến nay, số lượng phá dỡ 195 lò gạch ở khu vực vùng lõi di sản Mang Thít, một số còn nguyên vẹn nhưng đa phần là đã bị hư hại hoặc tháo dỡ một phần. Vì vậy, việc đánh giá tiềm năng bảo tồn hệ thống lò gạch tại kênh Thầy Cai, Mang Thít ở Vĩnh Long cần được chú trọng và quan tâm đúng mức.

**Từ khóa:** bảo tồn, lò gạch gốm, Vĩnh Long.

### ABSTRACT

In the context of rapid societal development and change, the digital age has brought numerous benefits to the community. These benefits gradually replace traditional local manual labor, leading to the degradation and “loss” of traditional values. This trend is eroding the core cultural foundation, leading to the undervaluation of traditional values in favor of new creations in the modern era. True creativity can only be based on the refined cultural heritage left by our ancestors. Every day, many heritage sites with traditional values are gradually disappearing, and the brick kiln system in Vinh Long is no exception. According to the preliminary feasibility study report by the People’s Committee of Vinh Long Province from June 2019 to the present, 195 brick kilns in the core heritage area of Mang Thit have been dismantled. Some remain intact, but most have been damaged or partially dismantled. Therefore, assessing the conservation potential of the brick kiln system at Thầy Cai Canal, Mang Thit in Vinh Long needs to be prioritized and given due attention.

**Keywords:** conservation, ceramic brick kilns, Vinh Long

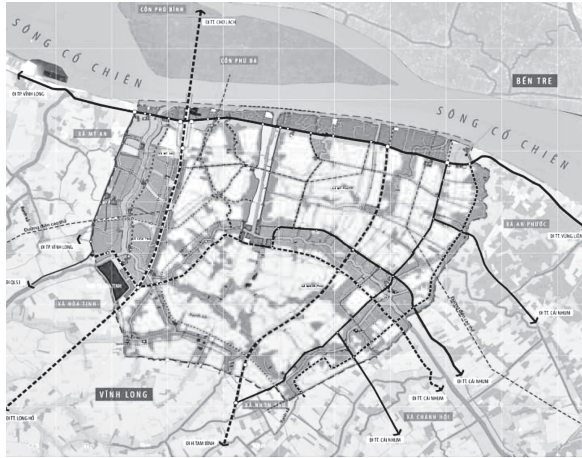
## 1. TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG LÒ GẠCH TẠI KÊNH THẦY CAI

1.1. Tổng quan về hệ thống lò gạch kênh Thầy Cai

Huyện Mang Thít (tỉnh Vĩnh Long) là một trong số ít địa phương trong cả nước cho tới

nay còn lưu giữ được khối di sản kiến trúc cùng nghề truyền thống hết sức độc đáo. Đây là một quần thể di sản kiến trúc bao gồm một hệ thống gần 1.000 lò gạch mái vòm, trải rộng trên một diện tích hơn 3.000 ha dọc các bờ kênh chính Thầy Cai, Hòa Mỹ, tạo thành một vòng cung bờ phía Nam khép lại tới kênh Nhơn Phú, Hòa

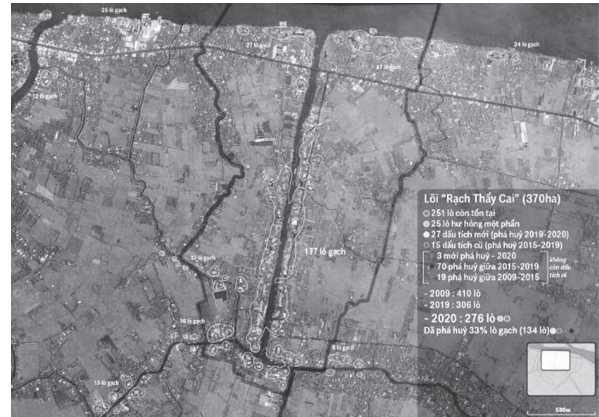
Tỉnh thuộc địa phận huyện Mang Thít. Đây thực sự là một kho báu có giá trị, được kiến tạo bởi lịch sử hơn 100 năm giao thoa văn hoá - kỹ nghệ đặc sắc giữa người Khmer, người Kinh và người Hoa [3] đã hun đúc, tạo ra một khối di sản kiến trúc cùng nghề truyền thống rất độc đáo. Tuy nhiên, hệ thống lò gạch này chưa được nhìn nhận và đánh giá đầy đủ.



**Hình 1.** Bản đồ QH SDD đến năm 2030 phạm vi, ranh giới thuộc địa bàn các xã Mỹ An, Mỹ Phước, Nhơn Phú và xã Hòa Tịnh, huyện Mang Thít, Vĩnh Long [5]

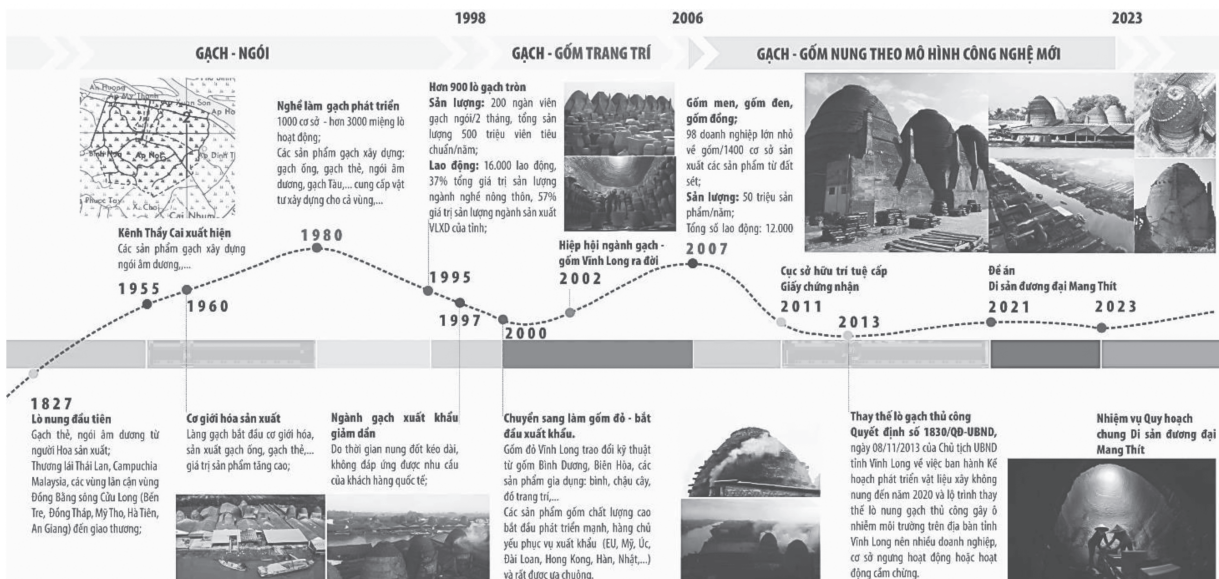
Từ đầu thế kỷ 19, nghề làm gạch ngói đã có mặt ở Vĩnh Long để đáp ứng nhu cầu xây cất nhà cửa của người dân tại địa phương. Theo các số liệu thống kê, đến giữa thế kỷ 20 số lượng lò gạch tại Vĩnh Long được ghi nhận là 39 lò (Hình 2). Chi phí sản xuất lúc đó thấp do sử dụng nhiên liệu đốt là than và trấu là chính. Như các nghệ nhân truyền tai nhau, từ

đầu thế kỷ 20, sản phẩm gạch gốm Mang Thít đã vượt trội về mặt chất lượng nhờ vào nguồn đất sét tự nhiên cùng với kỹ thuật nung nấu đặc trưng. Trong giai đoạn hưng thịnh, mỗi gia đình ở Mang Thít đều có từ 2 - 5 lò gạch, mang lại công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho hàng nghìn lao động trong vùng. Đồ gốm đồ Mang Thít - Vĩnh Long không những cung cấp cho thị trường miền Tây, trong nước, mà còn được xuất khẩu đi khắp nơi trên thế giới.



**Hình 2.** Vị trí khu lò gạch kênh Thây Cai, Mang Thít, Vĩnh Long [3]

Đến đầu những năm 2000, bởi nhiều nguyên nhân khác nhau, nghề làm gạch, ngói, gốm đồ tại Vĩnh Long bắt đầu đi xuống và bị mai một dần. Nguyên nhân dần suy thoái là do nhu cầu của thị trường giảm chi phí sản xuất cao cùng với những yêu cầu khắt khe về môi trường. Do đó, nhiều gia đình đã phá dỡ lò gạch và chuyển hướng kinh doanh qua ngành nghề khác.



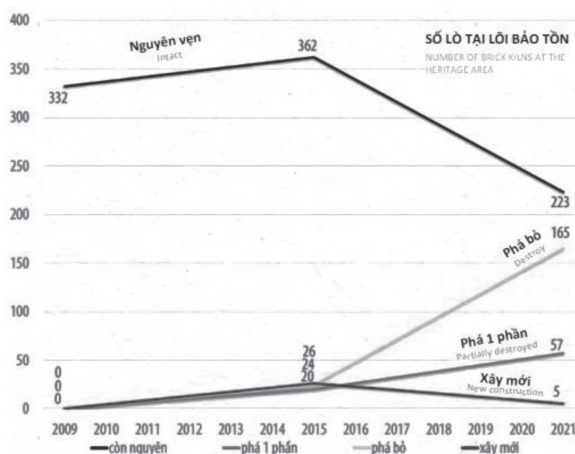
**Hình 3.** Giai đoạn hình thành và phát triển khu lò gạch kênh Thây Cai (Nguồn: nhóm tác giả)

1.2. Hiện trạng khu vực kênh Thầy Cai

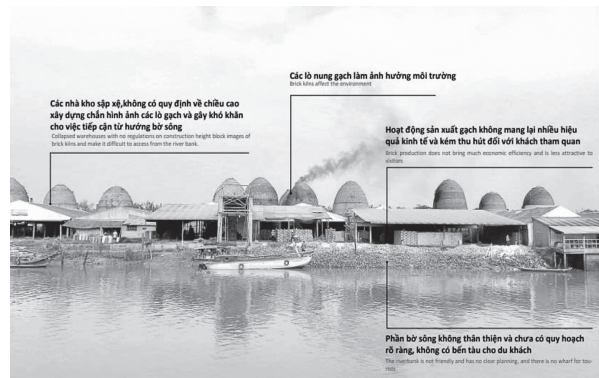
Trong bối cảnh xã hội phát triển, ngành sản xuất gạch ngói tại Vĩnh Long đã dần lắng dịu do nguồn đất sét ở địa phương hầu như cạn kiệt và sản phẩm kém cạnh tranh. Hiện tại, toàn tỉnh chỉ còn hơn 1.000 lò nung gạch gốm, trong đó một số vẫn hoạt động. Các lò gạch tập trung chủ yếu ở các xã Mỹ An, Mỹ Phước, Nhơn Phú và Hòa Tịnh thuộc huyện Mang Thít với 425 cơ sở sản xuất gạch ngói và gốm, sở hữu tổng cộng 663 miệng lò. Trong số này, chỉ còn 111 cơ sở với 115 miệng lò vẫn duy trì hoạt động. Trước tình trạng này, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long đã xây dựng Đề án “Di sản đương đại Mang Thít” nhằm bảo tồn những giá trị văn hóa độc đáo mà các thế hệ trước để lại, đồng thời giúp người dân trong vùng chuyển đổi sinh kế, nâng cao đời sống, góp phần phát triển du lịch và tạo đà phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Khu vực nghiên cứu tập trung vào hệ thống lò gạch nằm dọc kênh Thầy Cai.

Hiện trạng hệ thống lò gạch khu kênh Thầy Cai hệ thống lò gạch hoạt động chủ yếu làm gạch. Phần lớn các lò gạch tập trung 2 bên bờ kênh Thầy Cai. Nhiều nhất ở khu vực trung tâm và điểm cuối của kênh. Tạo thành 2 vùng mật độ lò gạch có sự chuyển tiếp. Trên toàn bộ khu vực nghiên cứu có 972 hệ thống lò gạch phân bố dọc theo các kênh rạch, kéo dài hơn một khu vực dài 3000 ha tập trung nhiều ở xã Mỹ Phước, Mỹ An, Nhơn Phú, Hoà Tịnh được phân tích và đánh giá theo Biểu đồ 1 [4-6].

Biểu đồ 1. Đánh giá hiện trạng hệ thống lò gạch tại kênh Thầy Cai (nguồn: De-So Asia)



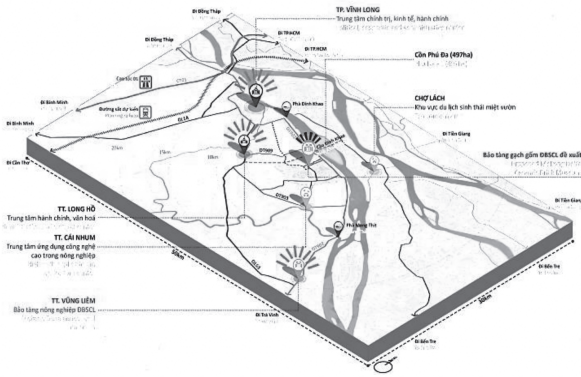
Hiện trạng khu vực ven sông có tính chất bồi – lở tại các cửa kênh ngang cũng thể hiện khá rõ, cục bộ và phụ thuộc vào tác động của công trình xây dựng trên mép sông. Cần bảo tồn nghiêm ngặt vùng ven bờ, lựa chọn các kỹ thuật ổn định bờ kè. Hiện tại khu vực này có các hình thức công trình là nhà kho, lò gạch và vườn cây sinh thái và đồng ruộng, các chức năng khá lộn xộn và không tạo được hình ảnh đẹp cho mặt tiền khi nhìn từ sông vào vùng Mang Thít, thiếu các chỗ tiếp cận bến thuyền cho du khách, hiện tại chỉ có các bến cập phà chuyên chở gạch và đất cát.



Hình 4. Hệ thống lò gạch ven sông tại khu vực kênh Thầy Cai (Nguồn: nhóm tác giả)

1.3. Đánh giá mức độ tích cực và tiêu cực của hiện trạng khu vực

Về mức độ tích cực tại khu vực lân cận kênh Thầy Cai đang có nhiều lợi thế về cảnh quan thiên nhiên và hệ sinh thái sông nước phong phú. Địa phương này cũng có lợi thế về kết nối giao thông, đặc biệt là đường thủy liên vùng, với cầu Đình Khao kết nối Vĩnh Long và Bến Tre trong vài năm tới (Hình 5). Vĩnh Long đang định hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo điều kiện phát triển nhiều loại hình kinh tế khác nhau. Làng gạch gốm tại đây vẫn còn khá nguyên vẹn và có số lượng lớn nhất toàn vùng đồng bằng sông Cửu Long, là hiện thân của sự giao thoa văn hóa - kỹ nghệ giữa người Khmer, người Kinh và người Hoa. Ngoài ra, Vĩnh Long còn có nhiều làng nghề thủ công, đóng góp vào việc phát triển kinh tế và tạo động lực thu hút nguồn lao động từ bên ngoài, đồng thời giữ gìn và phát huy các nét văn hóa truyền thống [4-6].



**Hình 5.** Bản đồ phân tích mối liên vùng giữa khu vực lân cận (Nguồn: De-So Asia)

Về mức độ tiêu cực thị trường sản xuất sản phẩm ở Vĩnh Long còn chưa đa dạng, trong khi hoạt động làm gạch gốm đang phải đối mặt với thách thức cạnh tranh lớn và cần nguồn đầu tư đáng kể. Khu vực này cũng đang thiếu nguồn lao động, với tốc độ di cư cao và nhập cư thấp. Bên cạnh đó, vấn đề ngập lụt và biến đổi môi trường càng làm tình hình thêm khó khăn. Việc phá bỏ dần các di sản lò gạch khiến khu vực mất đi những giá trị cốt lõi. Hơn nữa, Vĩnh Long chưa có sự phát triển đủ mạnh để nâng cao đời sống dân cư hiện tại và thiếu chức năng đất có thể thu hút đầu tư [6].



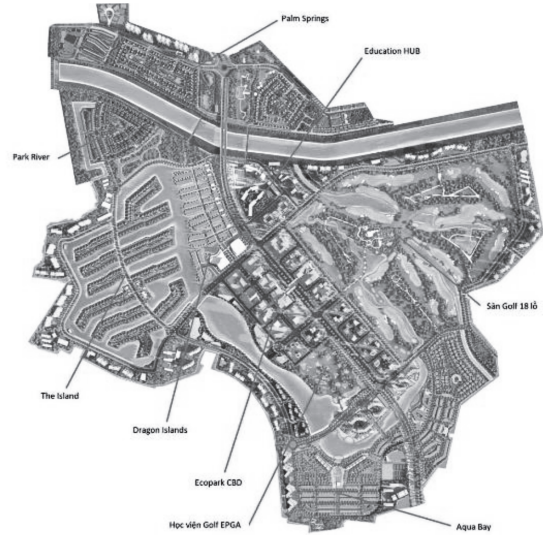
**Hình 6.** Lò gạch bỏ hoang và bị xuống cấp, không có lợi ích kinh tế nhưng có lợi về nét đẹp văn hoá (Nguồn: nhóm tác giả)

**1.4. Nhận định các giá trị tại khu vực kênh Thây Cai**

**a. Giá trị về giao thông**

Vĩnh Long sở hữu lợi thế lớn về tiếp cận giao thông, cả bằng đường bộ và đường thủy, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển kinh tế và xã hội. Với chủ trương giảm thiểu giao thông cơ giới và phát triển giao thông thủy, Vĩnh Long tận dụng hiệu suất đầu tư thấp nhưng mang lại hiệu quả cao trong việc kết nối và vận chuyển. Địa phương đã chọn mô hình mạng lưới giao thông “lá cây” để kết nối

giao thông bền vững và hiệu quả. Mô hình này tối ưu hóa việc di chuyển và hỗ trợ phát triển kinh tế.



**Hình 7.** Quy hoạch mạng lưới giao thông hữu cơ theo mẫu “lá cây” tại CBD Ecopark (Nguồn: Ecopark)

Với hệ thống giao thông đường thủy phát triển, Vĩnh Long khai thác tối đa tiềm năng tuyến đường thủy nội địa, giảm áp lực lên giao thông đường bộ và giảm ô nhiễm môi trường. Mạng lưới “lá cây” giúp các khu vực dân cư và kinh tế kết nối linh hoạt, tạo ra sự phát triển đồng đều và bền vững. Nhờ lợi thế giao thông và phát triển hợp lý, Vĩnh Long đang xây dựng hệ thống giao thông hiện đại, hỗ trợ phát triển kinh tế và nâng cao chất lượng cuộc sống.



**Hình 8.** Thuận lợi về giao thông khu vực (Nguồn: nhóm tác giả)

**b. Giá trị về văn hóa địa phương**

Khu di sản đương đại độc đáo làng gạch ngói gốm Mang Thít được xem như một hình thức văn hóa - công nghiệp đặc sắc của Vĩnh Long. Đây không chỉ là nơi lưu giữ những giá trị văn hóa truyền thống mà còn thể hiện sự giao thoa giữa các kỹ nghệ của người Khmer, người Kinh và người Hoa. Một trong những

mục tiêu quan trọng của dự án phát triển khu vực này là phục hồi văn hóa sông nước, tạo điều kiện để du khách trải nghiệm các hoạt động du lịch độc đáo trên sông. Việc khôi phục các phong tục truyền thống, tổ chức các lễ hội trên sông không chỉ giúp bảo tồn di sản mà còn thu hút khách du lịch, góp phần phát triển kinh tế địa phương.

Bên cạnh đó, việc phục hồi làng nghề truyền thống kết hợp với các yếu tố hiện đại cũng là một hướng đi quan trọng nhằm tăng cường giá trị văn hóa cho khu vực. Sự kết hợp này không chỉ giữ gìn các nghề thủ công truyền thống mà còn tạo ra những sản phẩm mới, hấp dẫn, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân. Dự án phát triển khu di sản Mang Thít không chỉ dừng lại ở việc bảo tồn mà còn hướng đến phát triển bền vững, hài hòa với các khu vực phát triển khác. Thay vì tách biệt, khu di sản sẽ được phát triển sao cho hòa hợp với cảnh quan và cộng đồng xung quanh, tạo nên một tổng thể đồng nhất và bền vững.

Đặc biệt, dự án tôn trọng và phát huy tối đa hình thái làng mạc bám dọc con nước của dân cư hiện trạng. Điều này không chỉ giữ gìn nét đặc trưng của khu vực mà còn tạo nên một không gian sống và làm việc thân thiện, gần gũi với thiên nhiên, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

### *c. Giá trị về kinh tế*

Vĩnh Long có điều kiện thuận lợi để phát triển các loại hình kinh tế đa dạng và tương hỗ lẫn nhau, bao gồm khu sản xuất, khu logistic, khu du lịch sinh thái và khu dân cư. Mô hình phát triển này giúp tạo ra một hệ sinh thái kinh tế đa dạng, nơi các ngành nghề có thể hỗ trợ lẫn nhau, tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững và toàn diện của khu vực. Một trong những trọng điểm của dự án là phát triển các công trình dịch vụ lưu trú và trải nghiệm cảnh quan hiện có của Mang Thít. Các dịch vụ lưu trú không chỉ đáp ứng nhu cầu của du khách mà còn tạo ra những trải nghiệm độc đáo, giúp họ khám phá và hiểu hơn về văn hóa, lịch sử và thiên nhiên của vùng đất này.

Để đảm bảo tính bền vững và khả năng chống chịu của cộng đồng địa phương trong

việc phát triển và bảo tồn di sản, dự án sẽ tăng cường khả năng tự cung tự cấp, ổn định kinh tế cho người dân. Điều này bao gồm việc đảm bảo các hoạt động kinh tế bền vững, tối ưu hóa hiệu quả đầu tư và tạo ra một môi trường sống an toàn, ổn định cho cư dân. Đầu tư sáng tạo và hiệu quả chiến lược truyền thông cũng là một yếu tố then chốt. Bằng cách sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại và các chiến lược tiếp thị sáng tạo, dự án sẽ nâng cao nhận thức về giá trị văn hóa và kinh tế của khu vực, thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư và du khách.

Chiến lược phát triển bao gồm cả việc xây dựng sân golf và công viên nước, nhằm tạo thêm các điểm nhấn thu hút du khách và tăng cường các hoạt động giải trí, thể thao tại địa phương. Những công trình này không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Một yếu tố quan trọng khác là tối ưu hóa sử dụng năng lượng tái tạo và trung hòa carbon. Bằng cách áp dụng các công nghệ xanh và giải pháp năng lượng bền vững, khu vực sẽ giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, đồng thời tạo ra một hệ sinh thái kinh tế thân thiện với môi trường và bền vững trong dài hạn.

## **2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TIỀM NĂNG BẢO TỒN DI SẢN**

### *2.1. Phương pháp nghiên cứu*

Để có thể đánh giá và cho điểm đối với từng chỉ tiêu cụ thể, các phương pháp nghiên cứu bổ sung sau đã được sử dụng:

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu: nghiên cứu các tài liệu của các tác giả trong và ngoài nước về hệ thống lò gạch, Vĩnh Long (lịch sử hình thành và phát triển, đặc điểm kiến trúc, cảnh quan, các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị...).

- Phương pháp khảo sát điền dã: được thực hiện vào năm 2022 và năm 2023, bao gồm các hoạt động: khảo sát thực tế hiện trạng, chụp ảnh, đồng thời thu thập các ý kiến, thông tin, hòa nhập vào các hoạt động văn hóa, lễ hội và ngày thường tại khu lò gạch kênh Thầy Cai và khu vực xung quanh (Hình 9).



**Hình 9.** Khảo sát điền dã tại khu vực kênh Thầy Cai - Mang Thít (Nguồn: nhóm tác giả)

- Phương pháp kế thừa: nhằm kế thừa những nghiên cứu có liên quan đến đề tài từ đó tận dụng nguồn dữ liệu, thông tin, tài liệu có sẵn để tiếp tục phát huy và giải quyết các vấn đề.

- Phương pháp phân tích và tổng hợp: các dữ liệu thu thập được phân tích và tổng hợp theo các tiêu chí đánh giá tiềm năng bảo tồn di sản đô thị.

**2.2. Phương pháp đánh giá tiềm năng bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị**

Hiện nay, trên thế giới phương pháp đánh giá tiềm năng được nghiên cứu theo nhiều hướng khác nhau. Trong đó, Nahoum Cohen (Israel) năm 1999 đã đưa ra phương pháp đánh giá tiềm năng bảo tồn di sản đô thị. Đây cũng là cơ sở của phần lớn nghiên cứu về đánh giá tiềm năng bảo tồn di sản đô thị [2]. Trong các nghiên cứu, “*Đặc điểm, tiềm năng và định hướng bảo tồn không gian Hồ Gươm trong sự phát triển tiếp nối*” của PGS.TS. Khuất Tân Hưng và TS.KTS. Đặng Hoàng Vũ và cũng đã dựa trên phương pháp đánh giá tiềm năng bảo tồn do Nahoum Cohen đề xuất bảng đánh giá giá trị phù hợp với điều kiện thực tiễn của đô thị tại Việt Nam từ đó có thể đánh giá, khẳng định các giá trị nhiều mặt của Hồ Gươm [1].

Hai nghiên cứu trên có giá trị to lớn về mặt kế thừa, tạo nguồn cơ sở để phát triển các phương pháp đánh giá giá trị di sản đô thị. Tuy nhiên, các giá trị cụ thể sẽ dành riêng cho mỗi loại hình của di sản kiến trúc, mỗi không gian di sản đô thị cụ thể và điều đó không có nghĩa là mỗi loại hình di sản có các giá trị khác nhau hoặc mỗi loại hình di sản sẽ có tất cả các giá trị. Trên cơ sở tìm hiểu các giá trị kiến trúc không gian Khu lò gạch kênh Thầy Cai và tham khảo các bảng đánh giá giá trị các di sản đô thị, nhóm tác giả đã chỉnh sửa một số nội dung và đề xuất Bộ tiêu chí đánh giá tiềm

năng bảo tồn di sản đô thị phù hợp với không gian Khu lò gạch kênh Thầy Cai – Mang Thít:

**Bảng 1:** Bộ tiêu chí đánh giá tiềm năng bảo tồn di sản đô thị phù hợp với không gian Khu lò gạch kênh Thầy Cai – Mang Thít (Nguồn: nhóm tác giả)

Tiêu chí	Mô tả	Điểm
1. Đặc điểm tổng thể và ranh giới của công trình di sản (20 điểm)	1.1 Khu vực di sản đô thị có ranh giới rõ ràng và ổn định	5
	1.2 Khu vực di sản nằm ở vị trí sự thoáng đãng, thu hút tầm nhìn, giao thông thuận lợi, dễ dàng tiếp cận	5
	1.3 Đặc điểm nổi trội của hình thái không gian kiến trúc	5
	1.4 Khu vực di sản có mối quan hệ chặt chẽ với thiên nhiên (không gian cây xanh, mặt nước...)	5
2. Sự độc đáo của công trình và cảm nhận về công trình trong mối quan hệ với địa điểm (20 điểm)	2.1 Khu vực di sản mang tính đại diện, hình thức độc đáo	5
	2.2 Khu vực là biểu tượng cho cộng đồng/địa điểm	5
	2.3 Khu vực di sản là nơi diễn ra các hoạt động văn hóa, tín ngưỡng đặc trưng của địa điểm, tạo cảm nhận rõ rệt về tinh thần nơi chốn	5
	2.4 Các không gian chức năng công cộng phù hợp với các hoạt động văn hóa tín ngưỡng, lễ hội, sinh hoạt cộng đồng	5
3. Tỷ lệ và các mối quan hệ nội tại (20 điểm)	3.1 Có tỷ lệ hài hoà giữa các thành phần kiến trúc	5
	3.2 Có sự thống nhất giữa hình thức và không gian kiến trúc	5
	3.3 Mối quan hệ đặc biệt giữa không gian bên trong và bên ngoài công trình	5
	3.4 Có sự phân chia không gian hợp lý, phù hợp với đặc điểm hoạt động	5

Tiêu chí	Mô tả	Điểm
4. Phong cách và các đặc trưng kiến trúc (20 điểm)	4.1 Có phong cách kiến trúc tiêu biểu cho giai đoạn phát triển	5
	4.2 Có các thành phần và chi tiết kiến trúc độc đáo	5
	4.3 Sử dụng màu sắc hài hòa, phù hợp với thể loại công trình	5
	4.4 Có tính sáng tạo trong tổ chức không gian và cấu trúc	5
5. Vật liệu và phương pháp xây dựng đặc thù (20 điểm)	5.1 Sử dụng vật liệu đa dạng, phù hợp với địa phương	5
	5.2 Phát huy được đặc điểm và tính năng của vật liệu	5
	5.3 Khả năng liên kết và phối hợp sử dụng các loại vật liệu khác nhau	5
	5.4 Tính độc đáo và hợp lý của phương pháp xây dựng	5
Tổng		100

### 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU TIỀM NĂNG BẢO TỒN CỦA LÒ GẠCH TẠI KÊNH THẦY CAI

Trên cơ sở Bộ tiêu chí đánh giá tiềm năng bảo tồn đã được xác định trong Bảng 1, Tiềm năng bảo tồn không gian Khu lò gạch kênh Thầy Cai, Mang Thít được tổng hợp trong bảng 2 dưới đây:

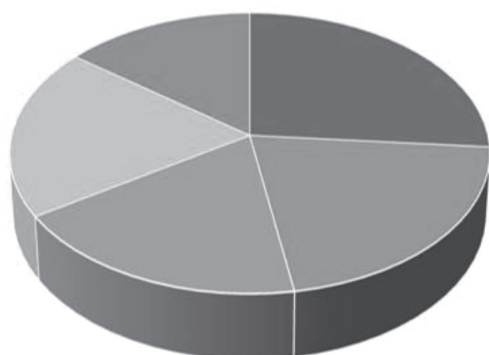
Bảng 2: Tiềm năng bảo tồn không gian Khu lò gạch kênh Thầy Cai, Mang Thít (Nguồn: nhóm tác giả)

Tiêu chí	Mô tả	Điểm
1. Đặc điểm tổng thể và ranh giới của công trình di sản (20/20 điểm)	1.1 Khu vực di sản đô thị có ranh giới rõ ràng và ổn định	5
	1.2 Khu vực di sản nằm ở vị trí sự thoáng đãng, thu hút tầm nhìn, giao thông thuận lợi, dễ dàng tiếp cận	5
	1.3 Đặc điểm nổi trội của hình thái không gian kiến trúc	5
	1.4 Khu vực di sản có mối quan hệ chặt chẽ với thiên nhiên (không gian cây xanh, mặt nước...)	5

Tiêu chí	Mô tả	Điểm
2. Sự độc đáo của công trình và cảm nhận về công trình trong mối quan hệ với địa điểm (16/20 điểm)	2.1 Lò gạch là không gian của làng nghề truyền thống rất đặc biệt và hiếm có, trong đó có sự hòa quyện giữa cảnh quan tự nhiên (cây xanh, mặt nước), kiến trúc và con người	5
	2.2 Khu vực là biểu tượng cho một làng nghề truyền thống – nghề làm gốm từ lâu đời của địa phương	5
	2.3 Khu vực di sản là nơi diễn ra các hoạt động sinh hoạt cộng đồng, lao động, buôn bán, tạo cảm nhận rõ rệt về tinh thần nơi chốn. Tuy nhiên các hoạt động lễ hội, hoạt động liên quan đến nghề gốm chưa được tổ chức	3
	2.4 Các không gian chức năng công cộng ở khu lò gạch được phân chia rõ ràng: khu lao động sản xuất, khu giới thiệu trưng bày sản phẩm, khu mua bán, khu tham quan... nhưng chưa có nét đặc trưng, độc đáo	3
3. Tỷ lệ và các mối quan hệ nội tại (14/20 điểm)	3.1 Cây xanh, mặt nước và các công trình kiến trúc xung quanh có mối quan hệ hài hoà với nhau, hỗ trợ, phù hợp với công năng sử dụng cho các mục đích hoạt động của nhau. Tuy nhiên có một số công trình đơn lẻ được dựng lên như nhà kho, nhà ở tạm bợ gây mất thẩm mỹ	4
	3.2 Có sự thống nhất giữa hình thức và không gian kiến trúc. Tuy nhiên không gian giữa các khu vực còn khá chật hẹp do sự lấn chiếm không gian giao thông trong quá trình phơi gạch gây ảnh hưởng	4

Tiêu chí	Mô tả	Điểm
	3.3 Các công trình lò gạch tạo điểm nhấn cho khu vực trải dài hai bên bờ sông. Tuy nhiên có một số đoạn công trình có sự xáo trộn, phân bố không đồng đều	3
	3.4 Có sự phân chia giữa không gian sản xuất, mặt nước, cây xanh... nhưng tỉ lệ chưa hài hoà, diện tích cây xanh cách ly còn ít	3
4. Phong cách và các đặc trưng kiến trúc (15/20 điểm)	4.1 Mang đậm phong cách kiến trúc mái vòm bằng gạch đặc trưng khu vực sản xuất gạch.	3
	4.2. Trong khu vực có các công trình lò gạch mang giá trị và nét đặc trưng về loại hình kiến trúc. Tuy nhiên có một số lò gạch đang bị hư hại nghiêm trọng và chưa có biện pháp khắc phục	4
	4.3 Sử dụng màu sắc đặc trưng của gạch và gỗ tạo nét đẹp hài hòa, đơn thuần, phù hợp với thể loại công trình và làng nghề	5
	4.4 Trong khu vực chủ yếu là công trình lò gạch và các công trình nhà xưởng sản xuất gạch, chưa có tính sáng tạo trong tổ chức không gian và cấu trúc.	3

Tiêu chí	Mô tả	Điểm
5. Vật liệu và phương pháp xây dựng đặc thù (11/20 điểm)	5.1 Vật liệu trong các công trình kiến trúc ở khu vực lò gạch chủ yếu là những vật liệu gạch, gỗ thông thường và ít có sự khác biệt trong sử dụng	3
	5.2 Phát huy được đặc điểm và tính năng giữ nhiệt, mau khô của vật liệu gạch. Tuy nhiên, độ bền và khả năng chống chịu với thời tiết không cao do không có các lớp bao che; các cột, vách, cấu kiện bằng gỗ dễ gây hoả hoạn; nền đất gây lầy, trơn trượt, mất thẩm mỹ vào mùa mưa	2
	5.3 Có sự kết hợp sử dụng vật liệu tương đối hiệu quả giữa gạch và gỗ tuy nhiên nền nhà chỉ đơn thuần là làm láng nền đất chưa có sự liên kết chắc chắn với công trình	2
	5.4 Phương pháp xây dựng lò nung gạch mang nét đặc trưng riêng. Tuy nhiên chưa có các giải pháp kỹ thuật của thời đại nhằm gia tăng tuổi thọ công trình xưởng. Bên cạnh đó, giải pháp gia cố bờ kè chưa có dẫn đến sạt lở ven bờ	4
<b>Tổng</b>		76



**Tổng: 76/100 điểm**

- 1. Đặc điểm và ranh giới của khu vực đô thị nghiên cứu (20/20 điểm)
- 2. Sự độc đáo của địa điểm và cảm nhận về địa điểm (16/20 điểm)
- 3. Tỉ lệ và các mối quan hệ nội tại (14/20 điểm)
- 4. Phong cách và các đặc trưng kiến trúc của khu vực (15/20 điểm)
- 5. Vật liệu và phương pháp xây dựng đặc thù (11/20 điểm)

**Hình 10.** Biểu đồ tương quan điểm số giữa các tiêu chí đánh giá tiềm năng bảo tồn không gian Khu lò gạch kênh Thầy Cai, Mang Thít. (Nguồn: nhóm tác giả)

#### 4. KẾT LUẬN

Kết quả đánh giá tiềm năng bảo tồn cho thấy khu lò gạch tại kênh Thầy Cai, Mang Thít, Vĩnh Long và khu vực phụ cận có giá trị và tiềm năng bảo tồn. Khu lò gạch này không chỉ là biểu tượng đặc trưng của làng nghề gạch, gốm ở Nam Bộ mà còn là hiện thân của lịch sử, văn hóa và truyền thống địa phương. Những giá trị độc đáo về kiến trúc và văn hóa của làng nghề gạch, gốm đã được lưu giữ qua nhiều thế hệ trong mỗi không gian lò gạch truyền thống. Tuy nhiên, hiện nay, làng nghề này đang phải đối mặt với nguy cơ mai một, kéo theo sự biến mất của những giá trị văn hóa quý báu.

Việc xây dựng bộ tiêu chí đánh giá tiềm năng bảo tồn khu vực lò gạch ven kênh Thầy Cai, Mang Thít sẽ tạo ra cơ sở vững chắc để tiến hành các biện pháp bảo tồn và phát triển bền vững. Điều này không chỉ giúp duy trì giá trị kiến trúc độc đáo của làng nghề mà còn góp phần bảo vệ và phát huy những nếp sống cộng đồng xung quanh ngọn lửa lò nung. Hơn thế nữa, việc bảo tồn này sẽ giúp gìn giữ một phần quan trọng của bản sắc văn hóa người dân Nam Bộ nói riêng và Việt Nam nói chung, truyền lại cho các thế hệ mai sau những di sản văn hóa quý báu, gắn kết cộng đồng và khẳng

định giá trị của truyền thống trong thời đại công nghệ số.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] PGS.TS. Khuất Tân Hưng, TS.KTS. Đặng Hoàng Vũ, “Tạp chí Xây dựng”, Đặc điểm, tiềm năng và định hướng bảo tồn không gian Hồ Gươm trong sự phát triển tiếp nối, 10/2023, trang số 34.
- [2] Nahoum Cohen, *Urban conservation*. The MIT Press, 1999.
- [3] Công ty cổ phần LAPAT Quốc tế (LAPAT International), *Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đề án Bảo tồn và phát triển quần thể di sản đương đại Mang Thít*, Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long, 10/2020.
- [4] Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Vĩnh Long, *Nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng khu di sản đương đại Mang Thít, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long đến năm 2045*, Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long, 2021
- [5] Viện Quy hoạch xây dựng Tp HCM – HVV Architect & Partners, *Quy hoạch chung xây dựng khu lò gạch, gốm Mang Thít*, Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long, 06/2024.
- [6] Công ty De-So Asia, *Đề xuất phát triển quy hoạch chung xây dựng khu di sản đương đại Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long đến năm 2045*, Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long, 06/2024.